

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (đối với lĩnh vực khoáng sản)**

Thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản, lâm sản trái phép trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (sau đây viết tắt là *Chỉ số 10-CT/TU*), UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với lĩnh vực khoáng sản như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021.
2. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh theo quy định.
3. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.
4. Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành chức năng với các địa phương để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

### **II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 10-CT/TU**

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố quán triệt đầy đủ nội dung Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến, sử dụng và xuất khẩu khoáng sản và các văn bản liên quan đến công tác quản lý khoáng sản đến toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và người dân sinh sống trên địa bàn, trong đó đặc biệt lưu ý đối với những nơi có hoạt động khoáng sản hoặc nơi có nguy cơ xảy ra khai thác khoáng sản trái phép, để người dân được biết và tích cực phối hợp với chính quyền trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản trái phép trên địa bàn, thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021.

## **2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thành phố**

### **2.1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Ban Cán sự đảng UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU. Thời gian thực hiện: Trong tháng 11/2021.

b) Căn cứ tình hình thực tế, hàng năm thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật về lĩnh vực tài nguyên môi trường nói chung và lĩnh vực khoáng sản nói riêng cho các cơ quan quản lý cấp huyện, cấp xã và các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh để kịp thời nắm bắt và thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực khoáng sản.

c) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc Phòng Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU và các quy định trong quản lý hoạt động khoáng sản.

d) Rà soát, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh ban hành, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện các quy định của Trung ương thuộc thẩm quyền về quản lý, bảo vệ khoáng sản.

e) Thực hiện có hiệu quả Đề án Quản lý khoáng sản giai đoạn 2021 - 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 19/7/2021, trong đó thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh.

g) Tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất (khi có thông tin) tại các khu vực thường xảy ra hoạt động khoáng sản trái phép hoặc có nguy cơ diễn ra hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

h) Chủ trì kiểm tra công tác quản lý nhà nước về khoáng sản ở cấp huyện, nơi dễ xảy ra tình trạng khai thác khoáng sản trái phép phức tạp, kéo dài.

i) Phối hợp với các sở, ngành, địa phương hoàn thành công tác khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Dự án khoanh định khu vực cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản tỉnh Bắc Kạn.

k) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng phương án bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch. Thời gian thực hiện: Trong năm 2021.

### **2.2. Sở Công Thương**

a) Chủ trì kiểm tra việc sử dụng nguyên, nhiên vật liệu phục vụ khai thác mỏ, kiểm tra các chứng từ, biên bản nghiệm thu sản phẩm, số theo dõi ca hoạt động của mỏ, số lượng vật liệu nổ công nghiệp sử dụng, nhiên liệu, điện năng tiêu thụ trên cơ sở đó so sánh với định mức, các giai đoạn khác nhau để xác định sản lượng đã khai thác; bản đồ, mặt cắt hiện trạng; kiểm tra việc chấp hành các quy định của nhà nước về tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm, an toàn lao động trong khai

thác, chế biến khoáng sản theo dự án đầu tư, thiết kế mỏ đã được thẩm định, phê duyệt. Xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật; tham mưu cho UBND tỉnh tịch thu, xử lý khoáng sản vận chuyển trái quy định.

b) Tiếp tục triển khai Đề án Quản lý khối lượng khoáng sản kim loại vận chuyển tại các bàn cân điện tử cửa mỏ thông qua hệ thống camera giám sát trên địa bàn tỉnh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 05/01/2018 trên cơ sở tính hiệu quả của hệ thống camera đã được triển khai tại huyện Chợ Đồn. Kịp thời tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết các khó khăn, bất cập nhằm quản lý chặt chẽ sản lượng khoáng sản khai thác, tiêu thụ khoáng sản của các doanh nghiệp.

c) Thẩm định Thiết kế bản vẽ thi công xây dựng công trình khai thác, chế biến khoáng sản (đối với các mỏ kim loại thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương) và kiểm tra công tác nghiệm thu xây dựng theo quy định, đảm bảo an toàn và theo đúng trữ lượng, công suất được cấp phép khai thác. Đẩy mạnh công tác hậu kiểm, và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm trong khai thác, chế biến khoáng sản, đặc biệt việc xây dựng công trình phụ trợ không đúng thiết kế hoặc lợi dụng xây dựng công trình phụ trợ để khai thác khoáng sản không đúng vị trí được cấp phép.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thẩm định cấp phép, kiểm tra hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác quản lý, kiểm tra hoạt động hóa chất trong hoạt động khai khoáng, đặc biệt đối với các hoạt động ngâm ủ quặng, chiết tách kim loại quý (vàng, bạc,...).

### **2.3. Công an tỉnh**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn và điều tra, xử lý các loại tội phạm trong lĩnh vực khoáng sản theo quy định của pháp luật; kiểm tra vận chuyển, lưu giữ, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trong khai thác khoáng sản. Tăng công tác quản lý về an ninh trật tự, đăng ký tạm trú, tạm vắng tại các điểm nóng về hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

b) Chỉ đạo Công an cấp huyện, cấp xã phối hợp với các ngành chức năng kiểm tra việc khai thác, mua bán, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép; thường xuyên bám nắm địa bàn, nắm bắt thông tin về các khu vực khoáng sản và các đối tượng có dấu hiệu, hành vi khai thác khoáng sản trái phép để kịp thời ngăn chặn, xử lý ngay từ khi mới phát sinh; xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

c) Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh kiểm tra, kiểm soát, xử lý các trường hợp vận chuyển khoáng sản quá khổ, quá tải, xử lý các phương tiện vận chuyển khoáng sản trên đường giao thông mà không có đầy đủ giấy tờ hợp pháp.

d) Kiểm tra xử lý nghiêm các trường hợp gây ô nhiễm môi trường trong hoạt động khoáng sản theo đúng quy định.

### **2.4. Sở Giao thông vận tải**

a) Chỉ đạo Thanh tra giao thông phối hợp các ngành chức năng kiểm tra tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản tại các điểm mỏ, kho chứa hàng, bến bãi của các doanh nghiệp; phát hiện xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm vận chuyển khoáng sản quá tải trọng cho phép.

b) Đề xuất phương án bảo trì đường bộ với các doanh nghiệp có khai thác mỏ và vận chuyển tại các tuyến đường trong phạm vi quản lý.

c) Phối hợp trong công tác quản lý khai thác, vận chuyển cát sỏi lòng sông, bờ bãi sông theo quy định.

### **2.5. Sở Tư pháp**

Phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát các văn bản pháp luật về khoáng sản để kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp quy định.

### **2.6. Sở Xây dựng**

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác lập phương án bảo vệ, khai thác và sử dụng khoáng sản đối với khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

b) Thẩm định, tham gia ý kiến góp ý đối với hồ sơ thiết kế các dự án đầu tư khai thác vật liệu xây dựng thông thường thuộc thẩm quyền cấp phép khai thác của UBND tỉnh.

c) Phối hợp kiểm tra giám sát quá trình khai thác, sản lượng khai thác đối với các giấy phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

d) Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) về lĩnh vực xây dựng trong hoạt động khoáng sản theo quy định.

### **2.7. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng phương án bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên khoáng sản để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh theo quy định của Luật Quy hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư các dự án khai thác, chế biến khoáng sản theo quy định.

c) Chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan, rà soát đánh giá hiệu quả các dự án khoáng sản, chế biến khoáng sản đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư/chủ trương đầu tư nhưng hoạt động không hiệu quả, kéo dài thời gian xây dựng, chậm đưa dự án vào hoạt động, không đáp ứng tiến độ theo Giấy chứng nhận đầu tư/chủ trương đầu tư, kiến nghị xem xét thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư/chủ trương đầu tư theo quy định pháp luật; xem xét tham mưu, đề xuất chuyển đổi dự án cho đơn vị khác có năng lực để đầu tư xây dựng nhà máy chế biến khoáng sản.

### **2.8. Sở Tài chính**

a) Chủ trì, thẩm định dự toán và tham mưu bố trí kinh phí: Bảo vệ khoáng

sản, kinh phí đầu giá quyền khai thác khoáng sản và các nhiệm vụ của các ngành trong lĩnh vực khoáng sản; tham mưu cân đối, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện.

b) Hàng năm, chủ trì phối hợp với các ngành để tham mưu cho UBND tỉnh ban hành, điều chỉnh bảng giá tính thuế tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh để làm căn cứ tính thuế.

c) Tham mưu ban hành quy định về quản lý, sử dụng khoản thu ngân sách từ hoạt động khoáng sản để hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương nơi có khoáng sản được khai thác theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Luật Khoáng sản.

### **2.9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương lập Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó không trùng lấn với quy hoạch lĩnh vực khoáng sản.

b) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản và giải quyết các vấn đề liên quan đến các khu vực khoáng sản; phối hợp công tác khoanh định khu cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý.

c) Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các giải pháp liên quan đến hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò không ảnh hưởng đến đất mặt có rừng đảm bảo theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện nghiêm các thủ tục liên quan đến chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích hoạt động khoáng sản. Tăng cường kiểm tra, xử lý các khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản, không để tự ý san ủi, hoạt động khoáng sản khi chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác hoặc hoạt động ngoài diện tích được cấp phép gây tác động tiêu cực đến rừng và môi trường.

e) Thực hiện công tác quản lý công trình thủy lợi đối với hoạt động thăm dò, khai thác cát sỏi lòng sông.

### **2.10. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch**

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản và giải quyết các vấn đề liên quan đến các khu vực khoáng sản; phối hợp công tác khoanh định khu cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản liên quan đến lĩnh vực di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh.

### **2.11. Thanh tra tỉnh**

Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý nhà nước về khoáng sản, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

### **2.12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản và giải quyết các vấn đề liên quan đến các khu vực khoáng sản; phối hợp công tác khoanh định khu cấm hoạt động khoáng sản, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản liên quan đến lĩnh vực ngành.

### **2.13. Cục Quản lý thị trường tỉnh**

Chủ động, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương về công tác kiểm tra, kiểm soát các địa bàn có khoáng sản, các tụ điểm thường xuyên thu gom, tập kết, trung chuyển khoáng sản, nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các cá nhân, tổ chức kinh doanh mua, bán, tiêu thụ, vận chuyển, tàng trữ khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

### **2.14. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình Bắc Kạn**

a) Thông tin, tuyên truyền các quy định của pháp luật về tài nguyên khoáng sản.

b) Kịp thời phản ánh, đăng tải đầy đủ và chính xác các thông tin về hoạt động khai thác khoáng sản trái phép và chịu trách nhiệm về thông tin đã đăng tải theo quy định của pháp luật.

### **2.15. UBND các huyện, thành phố**

a) Thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU và kiện toàn Tổ công tác liên ngành của huyện. Chỉ đạo UBND cấp xã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU. Thời gian thực hiện: Xong trong tháng 11/2021.

b) Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND cấp xã thường xuyên nghiên cứu các văn bản quy định và văn bản chỉ đạo của tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản; tăng cường công tác tuyên truyền Chỉ thị số 10-CT/TU đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn quản lý; chỉ đạo UBND cấp xã phổ biến, quán triệt các nội dung Chỉ thị số 10-CT/TU về công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác đến người dân, không tiếp tay hoặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, kịp thời ngăn chặn các hoạt động thăm dò, khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép theo Chỉ thị số 10-CT/TU và thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo Đề án Quản lý khoáng sản giai đoạn 2021 - 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 19/7/2021.

d) Quản lý đất đai chặt chẽ, không để các hộ gia đình chuyển nhượng, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất cho các đối tượng lợi dụng để thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép.

Để quản lý khoáng sản có hiệu quả, trong trường hợp cần thiết, tránh phát sinh tiêu cực đối với các khu vực đã cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản, trong quá trình thẩm định hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, UBND các huyện, thành phố và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các huyện, thành phố có văn

bản xin ý kiến Sở Tài nguyên và Môi trường trước khi thực hiện.

e) Rà soát các khu vực UBND cấp xã đã và đang khai thác cát, sỏi phục vụ xây dựng công trình nông thôn mới; thường xuyên đôn đốc, chấn chỉnh kịp thời cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu thực hiện không đúng việc khai thác cát, sỏi phục vụ xây dựng công trình nông thôn mới, sử dụng không đúng mục đích; xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng khai thác cát, sỏi phục vụ xây dựng công trình nông thôn mới để khai thác khoáng sản trái phép.

g) Thường xuyên duy trì và phối hợp các địa phương vùng giáp ranh với các tỉnh lân cận theo Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ khoáng sản tại các khu vực giáp ranh đã được UBND tỉnh Bắc Kạn ký kết với UBND các tỉnh: Thái Nguyên, Tuyên Quang, Cao Bằng và Lạng Sơn.

### **2.15. UBND cấp xã**

a) Thành lập Ban Chỉ cấp xã đạo thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU và thành lập Tổ công tác cấp xã về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Thời gian thực hiện: Trong tháng 11/2021.

b) Phổ biến, quán triệt các nội dung Chỉ thị số 10-CT/TU về công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác đến người dân.

c) Thực hiện công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác theo Đề án Quản lý khoáng sản giai đoạn 2021 - 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 19/7/2021.

d) Thực hiện tốt công tác quản lý tạm trú, tạm vắng trên địa bàn.

e) Quản lý đất đai chặt chẽ, không để các hộ gia đình chuyển nhượng, cho thuê, chuyển mục đích sử dụng đất cho các đối tượng lợi dụng để thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép.

g) Phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn; kịp thời phản ánh, báo cáo UBND cấp huyện khi phát hiện các hoạt động khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí được xác định trong kế hoạch thực hiện của mỗi sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND cấp huyện, cấp xã căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, xây dựng kế hoạch cụ thể của ngành, đơn vị, địa phương mình triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thời gian thực hiện: Kế hoạch này được duy trì thực hiện hàng năm.

3. Chế độ báo cáo: Định kỳ hàng năm (trước ngày 25/12), các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 24/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với lĩnh vực khoáng sản. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương gửi ý kiến phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử:*

- TT Tỉnh ủy; HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT: Huyện (thành) ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Vườn Quốc gia Ba Bể;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, TH, NC, NNTNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đăng Bình**